



ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH GIA LAI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:10/2026/QĐ-UBND

Gia Lai, ngày 12 tháng 3 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy chế phối hợp quản lý hoạt động khoáng sản trên địa bàn tỉnh Gia Lai

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Địa chất và khoáng sản số 54/2024/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 147/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 193/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Địa chất và khoáng sản được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 21/2026/NĐ-CP;

Căn cứ Nghị định số 136/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực Nông nghiệp và Môi trường;

Căn cứ Kết luận số 245-KL/ĐU ngày 12 tháng 3 năm 2026 của Ban Thường vụ Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Tờ trình số 241/TTr-SNNMT ngày 06 tháng 3 năm 2026; kết quả thẩm định của Sở Tư pháp tại Báo cáo số 103/BC-STP ngày 25 tháng 02 năm 2026 và ý kiến thống nhất của Thành viên Ủy ban nhân dân tỉnh tại Thông báo số 164/TB-UBND ngày 12 tháng 3 năm 2026;

Ủy ban nhân dân ban hành Quyết định ban hành Quy chế phối hợp quản lý hoạt động khoáng sản trên địa bàn tỉnh Gia Lai.

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế phối hợp quản lý hoạt động khoáng sản trên địa bàn tỉnh Gia Lai.

Điều 2. Hiệu lực thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 25 tháng 3 năm 2026.

2. Quyết định số 26/2019/QĐ-UBND ngày 05 tháng 7 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định (trước sắp xếp) về việc ban hành Quy chế phối hợp quản lý hoạt động khoáng sản trên địa bàn tỉnh Bình Định; Quyết định số 462/QĐ-UBND ngày 30 tháng 7 năm 2021 của UBND tỉnh Gia Lai (trước sắp xếp) về việc ban hành Quy định về phân công trách nhiệm thực hiện một số nhiệm vụ quản lý nhà nước về khoáng sản trên địa bàn tỉnh Gia Lai hết hiệu lực kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực thi hành.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Nông nghiệp và Môi trường, Tư pháp, Công Thương, Xây dựng, Tài chính, Khoa học và Công nghệ, Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Chánh Thanh tra tỉnh; Giám đốc Công an tỉnh; Chỉ huy trưởng Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh; Trưởng Thuế tỉnh Gia Lai; Trưởng Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh; Giám đốc Quỹ Bảo vệ môi trường; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ Nông nghiệp và Môi trường;
- Cục ĐC&KS Việt Nam;
- Cục Kiểm tra văn bản và Tổ chức thi hành pháp luật (Bộ Tư pháp);
- TT Tỉnh ủy;
- TT HĐND tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- UB MTTQVN tỉnh;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- TTPVHCC;
- Phòng: NNMT, XDCT;
- Lưu: VT, N4. *W*

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Tuấn Thanh

QUY CHẾ

Phối hợp quản lý hoạt động khoáng sản trên địa bàn tỉnh Gia Lai
(Ban hành kèm theo Quyết định số 10/2026/QĐ-UBND
ngày 12 tháng 3 năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai)

Chương I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

- Quy chế này quy định về nguyên tắc, phương thức, nội dung và trách nhiệm phối hợp trong công tác quản lý đối với hoạt động khoáng sản trên địa bàn tỉnh.
- Đối tượng áp dụng: Quy chế này áp dụng đối với các Sở, ban, ngành, UBND cấp xã, các chủ đầu tư xây dựng công trình và các tổ chức, cá nhân liên quan đến hoạt động khoáng sản trên địa bàn tỉnh.

Điều 2. Nguyên tắc phối hợp

- Đảm bảo hiệu quả trong công tác quản lý nhà nước về hoạt động khoáng sản.
- Việc phối hợp phải được thực hiện chặt chẽ, đồng bộ, thống nhất, không chồng chéo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các sở, ban, ngành, UBND cấp xã theo quy định.
- Đáp ứng yêu cầu giải quyết kịp thời, nhanh chóng và đúng pháp luật các thủ tục hành chính trong lĩnh vực khoáng sản, tạo điều kiện thuận lợi cho các tổ chức, cá nhân tham gia đầu tư hoạt động khoáng sản.

Điều 3. Phương thức phối hợp

- Cơ quan chủ trì có thể áp dụng một trong các phương thức phối hợp: Lấy ý kiến bằng văn bản, tổ chức cuộc họp, khảo sát, điều tra, thanh tra, kiểm tra hoặc thông tin trực tiếp đến Thủ trưởng cơ quan phối hợp để yêu cầu, đề nghị thực hiện nhiệm vụ có liên quan cần phối hợp; chịu trách nhiệm trước UBND tỉnh và pháp luật về nội dung được giao chủ trì.
- Cơ quan phối hợp có trách nhiệm:
 - Cung cấp đầy đủ thông tin, tài liệu, ý kiến trong lĩnh vực chuyên môn, chuyên

ngành liên quan theo đề nghị của cơ quan chủ trì trong thời hạn không quá 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận được văn bản yêu cầu, trường hợp nội dung phối hợp theo yêu cầu bằng văn bản khẩn hoặc có thời hạn giao tại văn bản của cơ quan cấp trên thì phải thực hiện trong thời hạn yêu cầu của văn bản đó.

Quá thời hạn mà cơ quan phối hợp không thực hiện, thì cơ quan chủ trì quyết định việc thực hiện nhiệm vụ được giao hoặc báo cáo UBND tỉnh để chỉ đạo thực hiện. Cơ quan phối hợp chịu trách nhiệm về việc không phối hợp.

b) Cử cán bộ tham gia phối hợp kịp thời khi có yêu cầu và chịu trách nhiệm theo nhiệm vụ phối hợp.

3. Nghiêm cấm hành vi lợi dụng việc sử dụng thông tin, tài liệu, dữ liệu do cơ quan phối hợp cung cấp để phục vụ các mục đích bất hợp pháp.

Điều 4. Nội dung phối hợp

1. Khoanh định các khu vực khoáng sản

a) Khu vực hoạt động khoáng sản.

b) Khu vực quy hoạch hoạt động khoáng sản.

c) Khu vực cấm hoạt động khoáng sản; Khu vực tạm thời cấm hoạt động khoáng sản.

d) Khu vực có khoáng sản phân tán, nhỏ lẻ.

2. Công tác cấp giấy phép hoạt động khoáng sản.

3. Quản lý hoạt động khoáng sản (thăm dò khoáng sản, khai thác khoáng sản, đóng cửa mỏ khoáng sản); cải tạo phục hồi môi trường.

4. Kiểm tra, rà soát sản lượng khai thác thực tế tại mỏ và tình hình kê khai, báo cáo và thực hiện nghĩa vụ đối với Nhà nước và chính quyền địa phương của tổ chức, cá nhân khai thác khoáng sản.

5. Bảo vệ tài nguyên địa chất, khoáng sản chưa khai thác trên địa bàn tỉnh.

Chương II

CÔNG TÁC KHOANH ĐỊNH CÁC KHU VỰC KHOÁNG SẢN, CẤP GIẤY PHÉP HOẠT ĐỘNG KHOÁNG SẢN VÀ QUẢN LÝ HOẠT ĐỘNG KHOÁNG SẢN

Điều 5. Công tác khoanh định các khu vực khoáng sản

1. Sở Nông nghiệp và Môi trường

a) Chủ trì và phối hợp các cơ quan liên quan khoanh định các khu vực cấm hoặc tạm thời cấm hoạt động khoáng sản trên địa bàn tỉnh, báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh, lấy ý kiến các Bộ, ngành có liên quan; hoàn chỉnh hồ sơ trình Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt.

b) Chủ trì xác định khu vực có khoáng sản phân tán, nhỏ lẻ báo cáo UBND tỉnh đề nghị Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường khoanh định và công bố theo thẩm quyền.

c) Chủ trì và phối hợp các cơ quan liên quan khoanh định khu vực không đấu giá quyền khai thác khoáng sản thuộc thẩm quyền cấp phép của Chủ tịch UBND tỉnh, trình Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt.

d) Chủ trì, phối hợp các cơ quan liên quan trình cơ quan có thẩm quyền quyết định chuyển mục đích sử dụng rừng sang khai thác khoáng sản phù hợp với quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất hàng năm; xác định các khu vực khoáng sản liên quan đến đất rừng đặc dụng, đất rừng phòng hộ; khu bảo tồn địa chất và các vấn đề khác có liên quan.

2. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

Chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành, đơn vị liên quan hướng dẫn UBND cấp xã, Ban quản lý các di tích có liên quan đến di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh đã được xếp hạng hoặc được khoanh vùng bảo vệ theo quy định của pháp luật về di sản văn hóa để phối hợp với Sở Nông nghiệp và Môi trường trong việc khoanh định các khu vực cấm hoặc tạm cấm hoạt động khoáng sản.

3. Sở Công Thương

Chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành, đơn vị liên quan có ý kiến đối với các khu vực hoạt động khoáng sản có ảnh hưởng đến công trình thủy điện, công trình năng lượng, dầu khí, các Cụm công nghiệp và các vấn đề khác có liên quan.

4. Sở Xây dựng

Chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành, đơn vị liên quan có ý kiến đối với các khu vực hoạt động khoáng sản liên quan đến phạm vi bảo vệ công trình giao thông, công trình xây dựng, đô thị, hệ thống cấp nước, thoát nước.

5. Sở Khoa học và Công nghệ

Chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành, đơn vị liên quan có ý kiến đối với các khu vực hoạt động khoáng sản ảnh hưởng đến công trình hạ tầng bưu chính, viễn thông,

công nghệ thông tin; đồng thời phối hợp, chia sẻ các nội dung thuộc lĩnh vực khoa học và công nghệ liên quan đến công tác quản lý khoáng sản.

6. Sở Tài chính

Chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành, đơn vị liên quan có ý kiến đối với các khu vực hoạt động khoáng sản ảnh hưởng đến các dự án phát triển kinh tế - xã hội thuộc lĩnh vực quản lý và các vấn đề khác.

7. Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh

Chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành, đơn vị liên quan có ý kiến đối với các khu vực hoạt động khoáng sản ảnh hưởng đến khu vực đất quốc phòng, giới hạn cao độ địa hình ưu tiên cho quốc phòng, quân sự, phạm vi bảo vệ công trình quốc phòng và khu quân sự.

8. Công an tỉnh

Chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành, đơn vị liên quan có ý kiến đối với các khu vực hoạt động khoáng sản ảnh hưởng đến đất an ninh; yêu cầu về an ninh.

9. UBND cấp xã

Đánh giá sự phù hợp với quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất (các quy hoạch khác có liên quan, khả năng bồi thường giải phóng mặt bằng, hạ tầng khu vực, ảnh hưởng đến các khu vực xung quanh...) đối với các khu vực khoáng sản.

10. Các Sở, ngành, đơn vị có liên quan

Phối hợp với Sở Nông nghiệp và Môi trường trong việc khoanh định các khu vực hoạt động khoáng sản cấm hoặc tạm cấm hoạt động khoáng sản trên địa bàn tỉnh theo chức năng, nhiệm vụ.

Điều 6. Công tác cấp giấy phép hoạt động khoáng sản

1. Sở Nông nghiệp và Môi trường

a) Chủ trì tiếp nhận hồ sơ, lấy ý kiến các cơ quan liên quan, tham mưu trình Chủ tịch UBND tỉnh xem xét, cấp giấy phép hoạt động khoáng sản.

b) Chủ trì thẩm định và trình phê duyệt hồ sơ môi trường thuộc thẩm quyền phê duyệt của Chủ tịch UBND tỉnh hoặc chủ trì thẩm định và phê duyệt hồ sơ môi trường đối với những trường hợp thuộc thẩm quyền của Sở Nông nghiệp và Môi trường.

c) Chủ trì thẩm định, tham mưu cơ quan có thẩm quyền quyết định chuyển mục đích sử dụng đất rừng sang khai thác khoáng sản của các tổ chức, cá nhân xin cấp

phép hoạt động khoáng sản.

2. Sở Tài chính

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan và UBND cấp xã (nơi thực hiện dự án) tổ chức thẩm định chủ trương đầu tư đối với dự án đầu tư về khai thác khoáng sản (nếu có) theo quy định, trình Chủ tịch UBND tỉnh xem xét, quyết định chủ trương đầu tư.

3. Sở Xây dựng

a) Chủ trì tổ chức thẩm định, cho ý kiến chuyên môn đối với thiết kế cơ sở/Phương án khai thác các dự án khai thác khoáng sản làm vật liệu xây dựng theo đúng quy định, đảm bảo công nghệ tiên tiến, bảo vệ môi trường và phù hợp quy hoạch khoáng sản; xác định phân kỳ khai thác trong thiết kế cơ sở làm cơ sở cho tổ chức, cá nhân thuê đất theo quy định.

b) Tham gia thành viên Hội đồng thẩm định đề án thăm dò khoáng sản, báo cáo kết quả thăm dò khoáng sản và Hội đồng thẩm định đề án đóng cửa mỏ khoáng sản.

4. Sở Công Thương

a) Chủ trì tổ chức thẩm định hồ sơ báo cáo nghiên cứu khả thi, thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở của các dự án khai thác khoáng sản (trừ các dự án khai thác khoáng sản thuộc thẩm quyền của Sở Xây dựng) theo quy định của pháp luật về xây dựng.

b) Tham gia thành viên Hội đồng thẩm định đề án thăm dò khoáng sản, báo cáo kết quả thăm dò khoáng sản và Hội đồng thẩm định đề án đóng cửa mỏ khoáng sản.

5. UBND cấp xã

a) Chủ trì thẩm định và trình phê duyệt hồ sơ môi trường thuộc thẩm quyền.

b) Cấp giấy xác nhận thu hồi khoáng sản nhóm III, nhóm IV từ hoạt động cải tạo, xây dựng công trình trên đất ở, đất nông nghiệp cho người sử dụng đất thực hiện cải tạo, xây dựng công trình trên đất ở, đất nông nghiệp.

c) Chủ trì giải quyết hồ sơ thuê đất hoạt động khoáng sản theo thẩm quyền.

d) Tham gia thành viên Hội đồng thẩm định đề án đóng cửa mỏ khoáng sản.

6. Các Sở, ngành, đơn vị có liên quan

Khi nhận được văn bản đề nghị tham gia ý kiến của cơ quan chủ trì về khu vực đề nghị cấp phép hoạt động khoáng sản, các cơ quan phối hợp phải có ý kiến trả lời

bằng văn bản theo thời hạn quy định tại điểm a, khoản 2 Điều 3 của Quy chế này. Sau thời gian này, cơ quan phối hợp không có văn bản trả lời thì được xem như đồng ý với đơn vị chủ trì và chịu trách nhiệm về các vấn đề liên quan đến lĩnh vực quản lý (nếu có).

Điều 7. Công tác quản lý hoạt động thăm dò khoáng sản

1. Sở Nông nghiệp và Môi trường

a) Chủ trì, phối hợp chính quyền địa phương tiến hành cắm, bàn giao mốc khu vực thăm dò theo giấy phép thăm dò khoáng sản do Chủ tịch UBND tỉnh cấp phép.

b) Chủ trì kiểm tra, hướng dẫn và giám sát doanh nghiệp thực hiện thăm dò theo đúng giấy phép được cấp; tham mưu trình Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt, công nhận trữ lượng trong báo cáo kết quả thăm dò khoáng sản, xác nhận trữ lượng khoáng sản được phép đưa vào thiết kế khai thác thuộc thẩm quyền cấp phép của Chủ tịch UBND tỉnh.

2. UBND cấp xã

a) Kiểm tra, hướng dẫn doanh nghiệp được cấp Giấy phép thăm dò khoáng sản thi công thăm dò trong ranh giới, diện tích, khu vực được cấp phép.

b) Kịp thời ngăn chặn việc lợi dụng thi công thăm dò để khai thác, vận chuyển khoáng sản trái phép ra ngoài khu vực thăm dò; có phương án bảo vệ tài nguyên khoáng sản chưa khai thác tại khu vực được cấp giấy phép thăm dò khoáng sản.

c) Giám sát, quản lý việc đăng ký thời gian, máy móc, thiết bị, nhân lực phục vụ công tác thăm dò của doanh nghiệp.

Điều 8. Công tác quản lý hoạt động khai thác khoáng sản

1. Sở Nông nghiệp và Môi trường

a) Chủ trì, phối hợp các Sở, ngành liên quan, UBND cấp xã, chủ đầu tư công trình xác định tại thực địa ranh giới, mốc giới, diện tích khu vực khai thác khoáng sản theo giấy phép được cấp và diện tích được thuê đất cho doanh nghiệp.

b) Tiếp nhận, hướng dẫn doanh nghiệp hoàn thiện các thủ tục để hoạt động khoáng sản theo Giấy phép đã được cấp.

- Tiếp nhận thông báo Giám đốc điều hành mỏ, đăng ký xây dựng cơ bản mỏ, thiết kế khai thác mỏ

- Lập hồ sơ xác nhận hoàn thành các công trình, biện pháp bảo vệ môi trường phục vụ giai đoạn hoạt động dự án theo nội dung Báo cáo đánh giá tác động môi

trường đã được Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt.

- Hồ sơ đăng ký chủ nguồn thải chất thải nguy hại (nếu có).
- Hồ sơ cấp giấy phép khai thác tài nguyên nước theo quy định của pháp luật.

c) Quản lý, lưu trữ hồ sơ cấp phép hoạt động khoáng sản và tình hình hoạt động khai thác khoáng sản trên địa bàn tỉnh.

d) Hằng quý phối hợp với Thuế tỉnh, Chủ đầu tư công trình, UBND cấp xã kiểm soát chặt chẽ sản lượng khai thác khoáng sản thực tế của các tổ chức, cá nhân khai thác khoáng sản. Thông tin (chuyên dữ liệu) cho Thuế tỉnh các nội dung thay đổi giấy phép để kiểm tra, rà soát, ra thông báo yêu cầu người nộp thuế thực hiện nghĩa vụ nộp tiền vào ngân sách Nhà nước.

đ) Phối hợp, hỗ trợ, hướng dẫn chuyên môn công tác quản lý khai thác khoáng sản đối với UBND cấp xã.

e) Phối hợp Quỹ Bảo vệ môi trường tỉnh đôn đốc, hướng dẫn việc ký quỹ cải tạo, phục hồi môi trường của các doanh nghiệp.

g) Hằng năm thực hiện việc thống kê, kiểm kê trữ lượng khoáng sản; tổng hợp tình hình quản lý nhà nước về khoáng sản trên địa bàn cho UBND tỉnh để báo cáo Bộ Nông nghiệp và Môi trường.

h) Kiểm tra việc thi hành pháp luật trong khai thác khoáng sản; đề xuất giải quyết, khiếu nại, tố cáo và xử lý theo thẩm quyền.

i) Chủ trì kiểm tra công tác trồng rừng thay thế khi chuyển mục đích sử dụng rừng sang khai thác khoáng sản của các tổ chức, cá nhân và xử lý các trường hợp vi phạm.

k) Chủ trì kiểm tra các hoạt động nạo vét, khơi thông kết hợp thu hồi khoáng sản trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi; kiểm tra việc chấp hành phòng chống lụt bão, sự tuân thủ quy trình khai thác cát lòng sông đảm bảo công tác bảo vệ công trình thủy lợi, đề điều.

2. Sở Xây dựng

a) Phối hợp kiểm tra, đề xuất xử lý vi phạm trong quá trình thực hiện theo nội dung đã thẩm định trong thiết kế các dự án khai thác khoáng sản, các quy chuẩn, tiêu chuẩn hiện hành của các chủ dự án khai thác khoáng sản làm vật liệu xây dựng.

b) Kiểm tra chất lượng, hợp quy đối với khoáng sản làm vật liệu xây dựng.

c) Phối hợp kiểm tra hoạt động khai thác khoáng sản theo đề nghị của Sở Nông

ng nghiệp và Môi trường.

d) Chủ trì thực hiện công tác quản lý kiểm tra, xử lý vi phạm đối với các hoạt động nạo vét luồng, lạch trên sông, trong vùng thủy nội địa có thu hồi khoáng sản.

3. Sở Công Thương

a) Chủ trì thực hiện quản lý nhà nước về hoạt động sử dụng vật liệu nổ công nghiệp để khai thác khoáng sản; cấp giấy phép, thu hồi giấy phép của các tổ chức, đơn vị sử dụng vật liệu nổ công nghiệp để khai thác khoáng sản và tổ chức kiểm tra, xử lý các trường hợp vi phạm.

b) Chủ trì thẩm tra và trình UBND tỉnh cấp giấy phép hoạt động trong phạm vi bảo vệ đập, hồ chứa thủy điện trong đó xác định nội dung thu hồi khoáng sản.

c) Chủ trì kiểm tra việc triển khai thực hiện hoạt động khai thác khoáng sản theo hồ sơ thiết kế dự án được phê duyệt, việc bảo đảm các quy chuẩn, tiêu chuẩn hiện hành của các dự án khai thác khoáng sản (trừ các dự án thuộc thẩm quyền của Sở Xây dựng).

d) Chủ trì, tham mưu thực hiện quy định về lập và phê duyệt kế hoạch quản lý rủi ro trong khai thác khoáng sản; huấn luyện kỹ thuật an toàn về khai thác khoáng sản thuộc thẩm quyền của UBND tỉnh.

đ) Phối hợp kiểm tra hoạt động khai thác khoáng sản theo đề nghị của Sở Nông nghiệp và Môi trường.

4. Sở Khoa học và Công nghệ

Phối hợp với Sở Nông nghiệp và Môi trường duy trì, vận hành và cập nhật thường xuyên hệ thống giám sát qua camera, trạm cân của tổ chức, cá nhân hoạt động khai thác khoáng sản nhằm phục vụ công tác quản lý hoạt động khai thác khoáng sản.

5. Sở Nội vụ

a) Tuyên truyền, phổ biến Luật An toàn, vệ sinh lao động số 84/2015/QH13 và các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến doanh nghiệp và người lao động hoạt động trong lĩnh vực khoáng sản; hướng dẫn các doanh nghiệp khai thác khoáng sản, người lao động làm việc tại các mỏ phải thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về An toàn, vệ sinh lao động như: Kiểm định, khai báo các máy móc, thiết bị trước khi đưa vào sử dụng, huấn luyện An toàn, vệ sinh lao động cho người lao động, quan trắc môi trường lao động và khám sức khỏe định kỳ cho người lao động,...

b) Chủ trì, phối hợp kiểm tra An toàn, vệ sinh lao động đối với các doanh nghiệp

khai thác khoáng sản theo quy định.

c) Phối hợp kiểm tra hoạt động khai thác khoáng sản theo đề nghị của Sở Nông nghiệp và Môi trường.

6. Thuế tỉnh Gia Lai

a) Cung cấp thông tin liên quan đến việc thực hiện nghĩa vụ đối với Nhà nước của các tổ chức, cá nhân hoạt động khai thác theo định kỳ hằng quý, hằng năm hoặc đột xuất cho Sở Nông nghiệp và Môi trường và UBND cấp xã.

b) Chủ trì, phối hợp với Sở Nông nghiệp và Môi trường và UBND cấp xã tăng cường công tác chống thất thu ngân sách nhà nước từ hoạt động khai thác khoáng sản trên địa bàn tỉnh; công tác kiểm soát sản lượng khai thác hằng quý, hằng năm của các doanh nghiệp, kiểm tra, đối chiếu khối lượng khoáng sản do doanh nghiệp kê khai để tính các loại phí, thuế với khối lượng khai thác thực tế ở mỏ phù hợp với bản đồ hiện trạng mỏ.

c) Chỉ đạo các Thuế cơ sở rà soát, đôn đốc các tổ chức, cá nhân khai thác khoáng sản theo địa bàn quản lý, đảm bảo thu đúng, thu đủ.

d) Phối hợp kiểm tra hoạt động khai thác khoáng sản theo đề nghị của Sở Nông nghiệp và Môi trường.

9. Công an tỉnh

a) Chỉ đạo các phòng nghiệp vụ liên quan và công an các địa phương phối hợp các ngành liên quan, UBND cấp xã kiểm tra và xử lý đối với các hành vi vi phạm trong hoạt động khai thác khoáng sản; tăng cường công tác kiểm tra tải trọng đối với các xe vận chuyển khoáng sản, ô nhiễm môi trường.

b) Thực hiện công tác phòng chống tội phạm có liên quan trong khai thác khoáng sản theo quy định pháp luật. Phát hiện, điều tra và xử lý các tổ chức, cá nhân có hành vi mua bán hóa đơn bất hợp pháp để hợp thức hóa tài nguyên khoáng sản được khai thác trái phép.

c) Phối hợp kiểm tra hoạt động khai thác khoáng sản theo đề nghị của Sở Nông nghiệp và Môi trường, UBND cấp xã.

d) Chủ trì kiểm tra, xử lý các phương tiện vận chuyển khoáng sản quá tải, quá khổ gây ô nhiễm môi trường.

10. Các Ban quản lý dự án, các Chủ đầu tư được giao quản lý các công trình xây dựng có nguồn vốn từ ngân sách Nhà nước

a) Giám sát và chịu trách nhiệm trước pháp luật về quản lý nguồn vật liệu từ mỏ đến công trình thi công, không để xảy ra vi phạm việc sử dụng vật liệu thi công công trình; kiên quyết không nghiệm thu khối lượng khoáng sản không rõ nguồn gốc hợp pháp.

b) Thường xuyên kiểm tra công tác bảo vệ môi trường trong quá trình khai thác, vận chuyển khoáng sản. Đôn đốc, chỉ đạo các đơn vị thi công hoàn thành công tác cải tạo, phục hồi môi trường, thực hiện đóng cửa mỏ sau khai thác.

c) Phối hợp với chính quyền địa phương giải quyết kịp thời các vấn đề phát sinh trong quá trình sử dụng mỏ vật liệu.

d) Định kỳ hằng quý báo cáo khối lượng vật liệu thi công từng công trình tại các mỏ được cấp phép phục vụ công trình; kết thúc dự án hoặc kết thúc khai thác, nghiệm thu khối lượng và báo cáo kết quả khai thác của các nhà thầu khai thác mỏ cho Sở Nông nghiệp và Môi trường theo dõi, quản lý.

e) Phối hợp kiểm tra hoạt động khai thác khoáng sản theo đề nghị của Sở Nông nghiệp và Môi trường, UBND cấp xã.

11. Quỹ Bảo vệ môi trường

a) Thông báo kịp thời cho các tổ chức, cá nhân nộp tiền ký quỹ cải tạo, phục hồi môi trường.

b) Tiếp nhận ký quỹ cải tạo, phục hồi môi trường trong khai thác khoáng sản đối với các tổ chức, cá nhân được phép khai thác khoáng sản. Đôn đốc các tổ chức, cá nhân khai thác khoáng sản thực hiện ký quỹ cải tạo, phục hồi môi trường đúng hạn.

c) Định kỳ hàng năm, báo cáo tình hình ký quỹ cải tạo, phục hồi môi trường; tình hình quản lý và sử dụng tiền ký quỹ cho UBND tỉnh. Hàng tháng, cung cấp cho Sở Nông nghiệp và Môi trường, UBND cấp xã về tình hình ký quỹ cải tạo phục hồi môi trường để Sở Nông nghiệp và Môi trường, UBND cấp xã kịp thời đôn đốc, nhắc nhở.

12. Trách nhiệm phối hợp của các sở, ngành có liên quan

Tham gia ý kiến bằng văn bản khi có đề nghị của Sở Nông nghiệp và Môi trường liên quan đến khai thác khoáng sản; phối hợp với Sở Nông nghiệp và Môi trường trong quá trình kiểm tra về quản lý nhà nước về khoáng sản.

13. UBND cấp xã

a) Tiếp nhận hồ sơ thuê đất của đơn vị và thực hiện việc cho thuê đất theo quy định.

b) Kiểm tra, hướng dẫn việc chấp hành quy định của pháp luật của tổ chức, cá nhân được cấp phép khai thác khoáng sản theo giấy phép được cấp.

c) Thành lập Tổ công tác liên ngành (thường trực) kiểm tra tình hình khai thác khoáng sản của tổ chức, cá nhân được cấp phép khai thác khoáng sản, kịp thời phát hiện các hành vi vi phạm và xử lý theo thẩm quyền hoặc báo cáo UBND tỉnh xử lý theo quy định của pháp luật.

d) Xây dựng quy chế phối hợp với địa phương giáp ranh trong công tác kiểm tra, xử lý việc hoạt động khoáng sản không tuân thủ các quy định pháp luật.

e) Triển khai thu và sử dụng kinh phí đóng góp cơ sở hạ tầng trong khai thác khoáng sản trên địa bàn theo quy định.

g) Phối hợp với Sở Nông nghiệp và Môi trường trong công tác quản lý hoạt động khai thác khoáng sản.

h) Có ý kiến bằng văn bản khi có đề nghị của Sở Nông nghiệp và Môi trường liên quan đến khai thác khoáng sản; phối hợp kiểm tra hoạt động khai thác khoáng sản theo đề nghị của Sở Nông nghiệp và Môi trường.

i) Báo cáo kết quả quản lý nhà nước về khoáng sản trên địa bàn cho UBND tỉnh thông qua Sở Nông nghiệp và Môi trường.

k) Phối hợp với Sở Nông nghiệp và Môi trường và các cơ quan liên quan giải quyết các nội dung liên quan đến hoạt động khai thác khoáng sản, sử dụng đất đai, sử dụng cơ sở hạ tầng, lao động, phục hồi môi trường và đất đai, tài nguyên rừng ở địa phương.

Điều 9. Công tác quản lý hoạt động đóng cửa mỏ khoáng sản

1. Sở Nông nghiệp và Môi trường

a) Chủ trì thẩm định đề án, phương án đóng cửa mỏ khoáng sản, trình UBND tỉnh xem xét, phê duyệt; thực hiện kiểm tra, nghiệm thu kết quả thực hiện đóng cửa mỏ khoáng sản và xác nhận hoàn thành toàn bộ nội dung phương án cải tạo, phục hồi môi trường theo quy định sau khi doanh nghiệp hoàn thành đóng cửa mỏ khoáng sản; trình Chủ tịch UBND tỉnh xét, quyết định đóng cửa mỏ khoáng sản.

b) Hướng dẫn và kiểm tra các doanh nghiệp thực hiện công tác trồng rừng sau khi khai thác xong theo đúng thiết kế, kỹ thuật, quy chuẩn theo quy định;

c) Phối hợp với UBND cấp xã kiểm tra và xác nhận việc hoàn thành (hoặc một phần) phương án cải tạo, phục hồi môi trường của các tổ chức, cá nhân khai thác

khoáng sản.

2. UBND cấp xã

Thường xuyên kiểm tra, giám sát quá trình đóng cửa mỏ khoáng sản của các doanh nghiệp; thực hiện các biện pháp bảo vệ tài nguyên khoáng sản chưa khai thác, kịp thời ngăn chặn việc lợi dụng thi công đóng cửa mỏ khoáng sản để khai thác, vận chuyển khoáng sản ra ngoài khu vực đóng cửa mỏ.

3. Sở Xây dựng, Sở Công Thương, UBND cấp xã

Tham gia thành viên Hội đồng thẩm định đề án đóng cửa mỏ khoáng sản.

4. Quỹ Bảo vệ môi trường tỉnh

Hoàn trả tiền ký quỹ cải tạo, phục hồi môi trường cho tổ chức, cá nhân khi có quyết định đóng cửa mỏ của Chủ tịch UBND tỉnh hoặc được Chủ tịch UBND tỉnh đồng ý cho phép hoàn trả tiền ký quỹ cải tạo, phục hồi môi trường.

5. Các Ban quản lý dự án, các Chủ đầu tư được giao quản lý các công trình xây dựng có nguồn vốn từ ngân sách Nhà nước

Đôn đốc, chỉ đạo các đơn vị thi công hoàn thành công tác cải tạo, phục hồi môi trường, thực hiện đóng cửa mỏ sau khai thác.

Kết thúc dự án hoặc kết thúc khai thác, nghiệm thu khối lượng và báo cáo kết quả khai thác của các nhà thầu khai thác mỏ cho Sở Nông nghiệp và Môi trường theo dõi, quản lý.

Điều 10. Đấu giá quyền khai thác khoáng sản

1. Sở Nông nghiệp và Môi trường

a) Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành và chính quyền địa phương hằng năm kiểm tra các mỏ khoáng sản để lập Kế hoạch đấu giá quyền khai thác khoáng sản thuộc thẩm quyền cấp phép của Chủ tịch UBND tỉnh và tổ chức đấu giá theo quy định.

b) Chủ trì, phối hợp Sở Tài chính xác định tiền trúng đấu giá quyền khai thác khoáng sản của tổ chức trúng đấu giá theo quy định.

2. UBND cấp xã

a) Căn cứ theo nhu cầu trên địa bàn, có văn bản gửi Sở Nông nghiệp và Môi trường đề nghị tổ chức đấu giá quyền khai thác khoáng sản tại các mỏ khoáng sản trên địa bàn.

b) Hỗ trợ các doanh nghiệp trúng đấu giá quyền khai thác khoáng sản trong việc bồi thường, giải phóng mặt bằng, thu hồi đất và sử dụng hạ tầng giao thông trong khai thác khoáng sản.

Điều 11. Tính tiền cấp quyền khai thác khoáng sản, tiền trúng đấu giá quyền khai thác khoáng sản

a) Sở Nông nghiệp và Môi trường phối hợp Sở Tài chính xác định tiền trúng đấu giá quyền khai thác khoáng sản của tổ chức trúng đấu giá và tiền cấp quyền khai thác khoáng sản của tổ chức, cá nhân được cấp phép khai thác, thu hồi khoáng sản và các trường hợp phải thu tiền cấp quyền khai thác khoáng sản, trừ trường hợp thuộc thẩm quyền UBND cấp xã.

b) UBND cấp xã phê duyệt tiền cấp quyền khai thác khoáng sản đối với các trường hợp được Cấp giấy xác nhận thu hồi khoáng sản nhóm III, nhóm IV từ hoạt động cải tạo, xây dựng công trình trên đất ở, đất nông nghiệp cho người sử dụng đất thực hiện cải tạo, xây dựng công trình trên đất ở, đất nông nghiệp.

Điều 12. Thanh tra, kiểm tra hoạt động khoáng sản

1. Thanh tra tỉnh

a) Xây dựng, ban hành và tổ chức thực hiện kế hoạch thanh tra hằng năm của Thanh tra tỉnh theo quy định của Luật Thanh tra số 84/2025/QH15; chủ trì xử lý chồng chéo, trùng lặp trong hoạt động thanh tra, kiểm tra trên địa bàn tỉnh theo thẩm quyền.

b) Chủ trì tiến hành các cuộc thanh tra việc chấp hành pháp luật trong hoạt động khoáng sản theo kế hoạch hoặc thanh tra đột xuất khi phát hiện có dấu hiệu vi phạm pháp luật hoặc theo chỉ đạo của Chủ tịch UBND tỉnh, Tổng Thanh tra Chính phủ.

c) Thanh tra trách nhiệm của Giám đốc các Sở, Thủ trưởng các ban, ngành, Chủ tịch UBND cấp xã trong việc thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về khoáng sản trên địa bàn tỉnh.

2. Các Sở, ngành, địa phương có chức năng quản lý tài nguyên khoáng sản

a) Căn cứ yêu cầu quản lý nhà nước theo ngành, lĩnh vực, xây dựng kế hoạch kiểm tra chuyên ngành theo chuyên đề hằng năm (nếu có) trình cấp có thẩm quyền phê duyệt và tổ chức thực hiện. Kế hoạch kiểm tra phải gửi đến Thanh tra tỉnh để xử lý chồng chéo, trùng lặp theo quy định.

b) Xử lý vi phạm theo thẩm quyền hoặc kiến nghị cơ quan có thẩm quyền xử lý

kịp thời các hành vi vi phạm. Trường hợp qua kiểm tra phát hiện vụ việc có nội dung phức tạp, liên quan đến trách nhiệm của nhiều ngành, nhiều cấp hoặc có dấu hiệu tội phạm thì đề nghị cơ quan thanh tra có thẩm quyền tiến hành thanh tra hoặc chuyển hồ sơ đến cơ quan điều tra theo quy định của pháp luật.

3. UBND cấp xã

a) Chỉ đạo các bộ phận chuyên môn kiểm tra, giám sát việc chấp hành pháp luật về khoáng sản của các tổ chức, cá nhân được phép hoạt động khoáng sản trên địa bàn quản lý. Theo dõi, đôn đốc việc thực hiện các kết luận thanh tra, văn bản xử lý sau kiểm tra.

b) Chủ động kiểm tra, kịp thời phát hiện và xử lý vi phạm pháp luật về khoáng sản theo thẩm quyền. Trường hợp vượt thẩm quyền, phải báo cáo ngay cho cơ quan quản lý nhà nước cấp trên trực tiếp để chỉ đạo, xử lý.

Điều 13. Báo cáo tình hình quản lý nhà nước về khoáng sản

1. Sở Nông nghiệp và Môi trường

Trước ngày 01 tháng 3 hàng năm, Sở Nông nghiệp và Môi trường hoàn thành báo cáo quản lý nhà nước về khoáng sản của năm trước trình UBND tỉnh để gửi cho Bộ Nông nghiệp và Môi trường và gửi bản sao báo cáo cho Sở Công Thương, Sở Xây dựng để phối hợp quản lý.

2. UBND cấp xã

Trước ngày 15 tháng 12 hàng năm, có báo cáo về tình hình quản lý nhà nước và hoạt động khoáng sản trên địa bàn quản lý; Báo cáo công tác thẩm định và phê duyệt Phương án cải tạo, phục hồi môi trường thuộc thẩm quyền gửi Sở Nông nghiệp và Môi trường để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh.

3. Các Sở, ngành liên quan

Trước ngày 15 tháng 12 hàng năm, có báo cáo về tình hình quản lý ngành, lĩnh vực liên quan đến lĩnh vực khoáng sản trên địa bàn quản lý gửi Sở Nông nghiệp và Môi trường để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh.

Chương III

PHỐI HỢP BẢO VỆ TÀI NGUYÊN KHOÁNG SẢN

Điều 14. Bảo vệ tài nguyên khoáng sản chưa khai thác, xử lý hoạt động khai thác khoáng sản trái phép

1. UBND cấp xã

a) Tổ chức thực hiện các quy định của pháp luật về khoáng sản tại địa phương; Tuyên truyền pháp luật về khoáng sản, vận động người dân tham gia bảo vệ tài nguyên khoáng sản chưa khai thác.

b) Thực hiện các biện pháp bảo vệ tài nguyên khoáng sản chưa khai thác, bảo đảm an ninh trật tự, an toàn xã hội tại khu vực có khoáng sản. Tiến hành giải tỏa, ngăn chặn hiệu quả hoạt động khai thác khoáng sản trái phép, kịp thời báo cáo UBND tỉnh để chỉ đạo xử lý trong trường hợp vượt khả năng.

c) Chịu trách nhiệm trước Chủ tịch UBND tỉnh về việc để xảy ra tình trạng khai thác khoáng sản trái phép trên địa bàn.

d) Phối hợp với UBND cấp xã thuộc các tỉnh lân cận xây dựng quy chế phối hợp quản lý khoáng sản vùng giáp ranh và tổ chức thực hiện.

e) Hằng năm lập dự toán kinh phí bảo vệ khoáng sản chưa khai thác, trình UBND cấp tỉnh phê duyệt, bố trí kinh phí để thực hiện.

k) Hằng năm, xây dựng phương án bảo vệ khoáng sản chưa khai thác trên địa bàn để UBND tỉnh phê duyệt và triển khai thực hiện. Trước ngày 15 tháng 12 hàng năm, báo cáo UBND tỉnh (thông qua Sở Nông nghiệp và Môi trường) về tình hình bảo vệ khoáng sản chưa khai thác trên địa bàn.

2. Sở Nông nghiệp và Môi trường

a) Tổ chức kiểm tra trách nhiệm của UBND cấp xã trong việc bảo vệ tài nguyên khoáng sản chưa khai thác trên địa bàn thuộc khu vực quản lý.

b) Kiểm tra đột xuất trong trường hợp cần thiết khi có dấu hiệu vi phạm diện tích, ranh giới khu vực khai thác của các tổ chức, cá nhân được cấp phép khai thác khoáng sản.

c) Tổng hợp báo cáo kết quả quản lý tài nguyên khoáng sản chưa khai thác và đề xuất UBND tỉnh các giải pháp bảo vệ khoáng sản chưa khai thác.

d) Tổng hợp, lập, trình UBND tỉnh phê duyệt Phương án bảo vệ khoáng sản chưa khai thác trên địa bàn; báo cáo tổng kết, đánh giá công tác bảo vệ khoáng sản chưa khai thác trên địa bàn và đưa vào Báo cáo tình hình quản lý nhà nước về khoáng sản hàng năm.

3. Sở Tài chính

a) Phối hợp với Sở Nông nghiệp và Môi trường xây dựng dự toán kinh phí thực hiện Phương án bảo vệ tài nguyên khoáng sản chưa khai thác trên địa bàn trước khi

trình UBND tỉnh phê duyệt; hằng năm phối hợp với Sở Nông nghiệp và Môi trường thẩm định Phương án bảo vệ khoáng sản do UBND cấp xã lập.

b) Trên cơ sở đề xuất của Sở Nông nghiệp và Môi trường và các cơ quan, đơn vị liên quan, Sở Tài chính sẽ tổng hợp, tham mưu UBND tỉnh xem xét, bố trí kinh phí để thực hiện công tác quản lý khoáng sản chưa khai thác theo khả năng cân đối ngân sách địa phương.

4. Công an tỉnh, Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh

Phân công lực lượng tham gia giải tỏa, ngăn chặn hoạt động khoáng sản trái phép trên địa bàn theo chỉ đạo của UBND tỉnh. Trường hợp có dấu hiệu vi phạm hình sự do khai thác khoáng sản trái phép gây ra, tổ chức điều tra, xử lý theo quy định của pháp luật.

5. Các tổ chức, cá nhân

a) Các tổ chức, cá nhân sử dụng đất có trách nhiệm bảo vệ khoáng sản chưa khai thác trong diện tích đất sử dụng; không được tự ý khai thác khoáng sản khi chưa được cơ quan có thẩm quyền cho phép.

b) Các tổ chức, cá nhân được cấp phép thăm dò, khai thác khoáng sản có trách nhiệm bảo vệ tài nguyên khoáng sản trong diện tích được cấp phép thăm dò, khai thác. Kịp thời báo cáo cấp có thẩm quyền để giải quyết theo quy định.

6. Ban Quản lý Khu kinh tế

a) Tham gia phối hợp với chính quyền địa phương và các cơ quan, đơn vị liên quan trong việc thực hiện các nhiệm vụ bảo vệ tài nguyên khoáng sản chưa khai thác, xử lý hoạt động khai thác khoáng sản trái phép trên địa bàn Khu kinh tế và các Khu công nghiệp.

b) Thường xuyên tuyên truyền, hướng dẫn các nhà đầu tư trên địa bàn Khu kinh tế và các Khu công nghiệp thực hiện đúng quy định của pháp luật về khoáng sản; yêu cầu các nhà đầu tư thực hiện các giải pháp quản lý diện tích đất dự án được giao, không để xảy ra tình trạng khai thác, vận chuyển khoáng sản trái phép từ mặt bằng dự án ra bên ngoài.

Chương IV

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 15. Tổ chức thi hành

1. Sở Nông nghiệp và Môi trường chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành liên

quan, UBND cấp xã phổ biến, hướng dẫn và triển khai thực hiện Quy chế này. Hàng năm tổng hợp kết quả thực hiện Quy chế này và kết quả thực hiện là một trong những tiêu chí để đánh giá, xếp loại chất lượng đối với người đứng đầu đơn vị, địa phương.

2. Các Sở, ban, ngành và UBND cấp xã theo chức năng, nhiệm vụ tổ chức thực hiện Quy chế này.

3. UBND cấp xã tổ chức tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về khoáng sản và Quy chế này; củng cố, hoàn thiện tổ chức và bộ máy có đủ năng lực và điều kiện thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về khoáng sản trên địa bàn quản lý.

Trên cơ sở Quy chế này, UBND cấp xã xây dựng quy chế phối hợp giữa các xã giáp ranh, giữa các đơn vị liên quan trong lĩnh vực khoáng sản theo nguyên tắc xã nào có diện tích lớn hơn chủ trì, phối hợp với các xã khác có diện tích nhỏ hơn, kiểm tra, báo cáo lĩnh vực khoáng sản theo quy định.

UBND cấp xã nơi có mỏ khoáng sản chủ trì, phối hợp các tổ chức, cá nhân khai thác khoáng sản kê khai và nộp cùng kỳ với nộp thuế tài nguyên theo quy định của pháp luật; sử dụng nguồn kinh phí: Các hạng mục công trình được đóng góp kinh phí để đầu tư nâng cấp, duy tu (các công trình hạ tầng kỹ thuật giao thông, hệ thống cung cấp nước sạch, các công trình bảo vệ môi trường: Công trình xử lý nước thải, công trình xử lý chất thải rắn, các công trình này phải nằm tại địa bàn cấp xã nơi có khoáng sản được khai thác, bị ảnh hưởng trực tiếp bởi hoạt động khai thác khoáng sản và không thuộc các hạng mục đầu tư của dự án khai thác khoáng sản).

4. Những nội dung có liên quan đến công tác phối hợp quản lý hoạt động khoáng sản trên địa bàn tỉnh Gia Lai nhưng không được quy định trong Quy chế này thì được thực hiện theo Luật Địa chất và Khoáng sản số 54/2024/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 147/2025/QH15 và các văn bản hiện hành khác có liên quan.

5. Trong quá trình thực hiện Quy chế này, nếu có những phát sinh, vướng mắc, các sở, ban, ngành liên quan và UBND cấp xã phản ánh kịp thời về UBND tỉnh (thông qua Sở Nông nghiệp và Môi trường) để xem xét, giải quyết theo quy định./.